

Bản án số: 59/2023/HS-PT

Ngày: 08 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh

Các Thẩm phán: Bà Ngô Thị Trang

Ông Lâm Bách

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hòa Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1, Nguyễn Thị H, Đặng Duy L, Nguyễn Văn H do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. NGUYỄN THỊ KIM D, sinh năm: 1990 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi thường trú: Thôn S 2, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; Nơi ở hiện tại: Thôn Q 3, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Kiều O; có chồng và 03 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại (Có mặt).

2. TRỊNH THỊ MỸ D1 (H), sinh năm: 1988 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn Q 3, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Thợ làm tóc; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Minh Q và bà Trần Thị T; có chồng và 03 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại (Có mặt).

3. NGUYỄN THỊ H (T), sinh năm: 1986 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn Q 3, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trương Thị M; có chồng và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại (Có mặt).

4. ĐẶNG DUY L, sinh năm: 1991 tại tỉnh Bình Định. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn Q 3, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Long P (Chết) và bà Phạm Thị Ánh N; có vợ và 03 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/7/2009 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 25/11/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/4/2014. Ngày 28/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2018, đã xóa án tích. Ngày 04/3/2019 bị Trưởng Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt hành chính số tiền 200.000 đồng và tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, đã nộp phạt; bị cáo hiện đang tại ngoại (Có mặt).

5. NGUYỄN VĂN H, sinh năm: 1983 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn Q 3, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Thầu xây dựng; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trương Thị M; có vợ và 04 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Huỳnh Ngọc T không kháng cáo; không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 09/12/2022 diễn ra vòng tứ kết giải bóng đá World Cup 2022, Nguyễn Thị Kim D nảy sinh ý định tổ chức ghi cá độ bóng đá để kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Trước khi các trận đấu bóng đá diễn ra, D truy cập vào trang cá độ trên mạng để tìm tỷ lệ cá cược rồi gửi qua cho Nguyễn Thị H và Trịnh Thị Mỹ D biết. Sau đó, H, D1 ghi cá độ của những người uống cà phê tại quán của mình rồi nhắn tin qua zalo chuyển cho D. D trả tiền cở (tiền hoa hồng) cho H và D1 như sau: Đối với kèo tỉ số thì 150.000 đồng/1.000.000 đồng tiền cá độ, kèo thắng thua và tài xỉu thì 10.000 đồng/1.000.000 đồng tiền cá độ. Sau khi các trận đấu bóng đá kết thúc, D gặp D1 và H để thanh toán tiền thắng, thua và tiền cở; H, D1 sẽ thanh toán tiền cho các con bạc và xóa dữ liệu tin nhắn, tờ phôi. D không biết và không quan tâm H, D1 nhận kèo cá độ của những ai. Lúc 22 giờ 30 phút ngày 10/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T khám xét khẩn cấp chỗ ở của D, H và D1 phát hiện, tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá. Kết quả điều tra xác định D, D1 và H tham gia cá cược 03 trận đấu bóng đá có số tiền đánh bạc theo quy định của pháp luật trên 5.000.000 đồng, cụ thể như sau:

Trận thứ nhất: Trận Brazil – Croatia diễn ra lúc 22 giờ ngày 09/12/2022:

- Trịnh Thị Mỹ D1 ghi cá độ, chuyển cho D với tổng số tiền 8.100.000 đồng (cược kèo thắng thua: 1.500.000 đồng, cược tài xỉu: 3.000.000 đồng, cược tỷ số: 3.600.000 đồng), kết quả D1 thắng 260.000 đồng. Số tiền đánh bạc giữa D1 và D là 8.360.000 đồng. D1 thu lợi bất chính (tiền hoa hồng) 585.000 đồng, D thu lợi bất chính 7.255.000 đồng (tiền thắng cược trừ đi tiền hoa hồng).

- Nguyễn Thị H ghi cá độ, chuyển cho D với tổng số tiền 9.760.000 đồng (cược kèo thắng thua: 2.500.000 đồng, cược tài xỉu: 1.500.000 đồng; cược tỷ số: 5.760.000 đồng), kết quả H thua. Số tiền đánh bạc giữa H và D là 9.760.000 đồng. H được nhận hoa hồng (thu lợi bất chính) số tiền 904.000 đồng. D thu lợi bất chính (tiền cá cược thắng được trừ đi tiền hoa hồng chỉ cho H) 8.856.000 đồng (9.760.000 đồng - 904.000 đồng).

Như vậy, Nguyễn Thị Kim D đánh bạc với tổng số tiền 18.120.000 đồng, thu lợi bất chính 16.111.000 đồng.

Trận thứ hai: Trận Argentina – Hà Lan diễn ra lúc 02 giờ ngày 10/12/2022:

- Trịnh Thị Mỹ D1 ghi cá độ, chuyển cho D với tổng số tiền 24.050.000 đồng (cược kèo thắng thua: 22.000.000 đồng; cược tỷ số số tiền 2.050.000 đồng) kết quả D1 thắng tỷ số số tiền 5.800.000 đồng. Số tiền đánh bạc giữa D1 và D là 29.850.000 đồng. D1 thu lợi bất chính (hoa hồng) 527.500 đồng. D thu lợi bất chính 17.722.500 đồng.

- Nguyễn Thị H ghi cá độ, chuyển cho D với tổng số tiền 3.340.000 đồng (cược tỷ số), kết quả H thắng 7.200.000 đồng. Số tiền đánh bạc giữa H và D là 10.540.000 đồng. H thu lợi bất chính 501.000 đồng.

Như vậy, Nguyễn Thị Kim D đánh bạc với tổng số tiền 40.390.000 đồng (10.540.000 + 29.850.000), thu lợi bất chính số tiền 10.522.500 đồng (17.722.500 đồng - 7.200.000 đồng).

Trận thứ ba: Trận Bồ Đào Nha – Morocco diễn ra lúc 22 giờ ngày 10/12/2022 (trận đấu chưa kết thúc):

- Nguyễn Thị H ghi cá độ, chuyển cho D số tiền 7.660.000 đồng.

- Trịnh Thị Mỹ D1 ghi cá độ, chuyển cho D số tiền 5.640.000 đồng.

Như vậy, Nguyễn Thị Kim D đánh bạc với tổng số tiền 13.300.000 đồng. Do trận đấu chưa kết thúc nên chưa thu lợi bất chính.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T xác định những người đang xem bóng đá tại quán của H khi khám xét đang đánh bạc với nhau gồm Đặng Duy L làm cái đánh bạc với Nguyễn Văn H, Huỳnh Ngọc T cụ thể như sau:

Trận thứ nhất: Trận Morocco – Canada diễn ra lúc 22 giờ ngày 01/12/2022, Huỳnh Ngọc T và Đặng Duy L cá độ với số tiền 12.000.000 đồng, kết quả T thắng, L đã chung cho T 3.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc theo quy định pháp luật giữa L và T là 15.000.000 đồng. Tuấn thu lợi bất chính 3.000.000 đồng.

Trận thứ hai: Trận Nhật Bản – Croatia diễn ra lúc 22 giờ ngày 05/12/2022: Nguyễn Văn H và Đặng Duy L cá độ bóng đá với số tiền 8.000.000 đồng, kết quả

H thua L 400.000 đồng. Số tiền đánh bạc giữa H và L là 8.000.000 đồng. H và L chưa thanh toán tiền cá độ.

Trận thứ ba: Trận Bồ Đào Nha – Thụy Sĩ diễn ra lúc 02 giờ ngày 07/12/2022: Nguyễn Văn H và Đặng Duy L cá độ bóng đá với số tiền 18.000.000 đồng, kết quả H thua L 900.000 đồng. Số tiền đánh bạc giữa H và L là 18.000.000 đồng. H và L chưa thanh toán tiền cá độ.

Trận thứ tư: Trận Brazil – Croatia diễn ra lúc 22 giờ ngày 09/12/2022:

- Nguyễn Văn H cá độ bóng đá với số tiền 6.000.000 đồng, kết quả H thắng 1.600.000 đồng. Số tiền đánh bạc của H là 7.600.000 đồng.

- Trương Quang A, trú tại thôn Q 3, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận cá độ bóng đá với số tiền 2.400.000 đồng. Kết quả A thua.

Như vậy, Đặng Duy L đánh bạc với tổng số tiền 10.000.000 đồng. H, L, A chưa thanh toán tiền cá độ.

Trận thứ năm: Trận Argentina – Hà Lan diễn ra lúc 02 giờ ngày 10/12/2022: Nguyễn Văn H và Đặng Duy L cá độ bóng đá với số tiền 12.000.000 đồng, kết quả H thắng 5.400.000 đồng. Số tiền đánh bạc giữa H và L là 17.400.000 đồng. H và L chưa thanh toán tiền cá độ.

Trận thứ sáu: Trận Bồ Đào Nha – Morocco, diễn ra lúc 22 giờ ngày 10/12/2022 (trận đấu chưa kết thúc): Nguyễn Văn H cá độ với số tiền 6.000.000 đồng. Huỳnh Ngọc T cá độ với số tiền 1.000.000 đồng. Như vậy Đặng Duy L đánh bạc với tổng số tiền 7.000.000 đồng. Trận đấu chưa kết thúc nên chưa thu lợi bất chính.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim D phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim D 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Thị Mỹ D1 (H) phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trịnh Thị Mỹ D1 (H) 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H (T) phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H (T) 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Duy L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đặng Duy L 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Ngọc T; quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03/7/2023, các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Nguyễn Thị H, Đặng Duy L, Nguyễn Văn H kháng cáo xin được hưởng hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù.

Ngày 04/7/2023, bị cáo Trịnh Thị Mỹ D1 kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 23/6/2023 và ngày 27/6/2023, bị cáo Trịnh Thị Mỹ D1 nộp biên lai thể hiện đã nộp số tiền 1.600.000 đồng (trong đó 400.000 đồng án phí hình sự và 1.200.000 đồng thu lợi bất chính tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T để đảm bảo thi hành án).

Ngày 05/9/2023, bị cáo Trịnh Thị Mỹ D1 nộp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn; đơn xác nhận thông tin về cư trú.

Ngày 17/8/2023, bị cáo Đặng Duy L nộp biên lai thể hiện đã nộp số tiền 400.000 đồng tạm thu án phí hình sự và 01 đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình.

Ngày 18/8/2023, bị cáo Nguyễn Thị Kim D nộp biên lai thể hiện đã nộp số tiền 24.833.500 đồng (trong đó 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 24.633.500 đồng tiền thu lợi bất chính tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T để đảm bảo thi hành án) và 01 đơn xác nhận là lao động duy nhất.

Ngày 18/8/2023, bị cáo Nguyễn Thị H nộp biên lai thể hiện đã nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T và 01 đơn xác nhận là lao động duy nhất.

Ngày 18/8/2023, bị cáo Nguyễn Văn H nộp biên lai thể hiện đã nộp số tiền 400.000 đồng án phí hình sự tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T và 01 đơn xác nhận là lao động duy nhất.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1(H), Nguyễn Thị H (T), Đặng Duy L, Nguyễn Văn H giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên phạt các bị cáo Nguyễn Thị Kim D 08 tháng tù; Trịnh Thị Mỹ D1 07 tháng tù; Nguyễn Thị H 06 tháng tù; Đặng Duy L 09 tháng tù; Nguyễn Văn H 06 tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ. Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo D, D1, H đã nộp đủ tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện T; riêng bị cáo H, L chưa thu lợi bất chính nhưng cũng đã nộp tiền án phí hình sự; các bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính, có hoàn cảnh gia đình khó khăn đây là các tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại

điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1, Nguyễn Thị H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; phạt bị cáo D hình phạt chính là hình phạt tiền từ 30 triệu đến 35 triệu đồng; phạt các bị cáo H, D1 hình phạt chính là hình phạt tiền mỗi bị cáo từ 20 triệu đến 25 triệu đồng cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Đặng Duy L có tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần. Riêng bị cáo L là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử và bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù của các bị cáo H, L.

Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo D, D1, H. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo H, L, giữ nguyên mức hình phạt theo bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1, Nguyễn Thị H, Đặng Duy L, Nguyễn Văn H kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1, Nguyễn Thị H, Đặng Duy L, Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 09/12/2022 đến ngày 10/12/2022 tại thôn Q 3, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1 (H), Nguyễn Thị H (T) đã cố ý cùng nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức cá độ các trận bóng đá được thua bằng tiền, số tiền đánh bạc các trận từ 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) đến dưới 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*). Cụ thể:

Bị cáo Nguyễn Thị Kim D đánh bạc trái phép 03 lần, với tổng số tiền đánh bạc là 71.810.000đ (*Bảy mươi một triệu tám trăm mười nghìn đồng*) và thu lợi bất chính số tiền 26.633.500đ (*Hai mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi ba nghìn năm trăm đồng*).

Bị cáo Trịnh Thị Mỹ D1 (H) đánh bạc trái phép 03 lần, với tổng số tiền đánh bạc là 43.850.000đ (*Bốn mươi ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*) và thu lợi bất chính số tiền 1.112.500đ (*Một triệu một trăm mười hai nghìn năm trăm đồng*).

Bị cáo Nguyễn Thị H (T) đánh bạc trái phép 03 lần, với tổng số tiền đánh bạc là 27.960.000đ (*Hai mươi bảy triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng*) và thu lợi bất chính số tiền 1.405.000đ (*Một triệu bốn trăm lẻ năm nghìn đồng*).

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/12/2022 đến ngày 10/12/2022 tại thôn Q 3, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Các bị cáo Đặng Duy L, Nguyễn Văn H, Huỳnh Ngọc T đã cố ý cùng nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức cá độ các trận bóng

đã được thua bằng tiền, số tiền đánh bạc các trận từ 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đến dưới 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Cụ thể:

Bị cáo Đặng Duy L đánh bạc trái phép 07 lần, với tổng số tiền đánh bạc là 75.400.000đ (Bảy mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng) và chưa thu lợi bất chính.

Bị cáo Nguyễn Văn H đánh bạc trái phép 05 lần, với tổng số tiền đánh bạc là 57.000.000đ (Năm mươi bảy triệu đồng) và chưa thu lợi bất chính.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1, Nguyễn Thị H1, Đặng Duy L, Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù của các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1, Nguyễn Thị H1, Đặng Duy L, Nguyễn Văn H. Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên phạt các bị cáo Nguyễn Thị Kim D 08 tháng tù; Trịnh Thị Mỹ D1 (H) 07 tháng tù; Nguyễn Thị H (T) 06 tháng tù; Đặng Duy L 09 tháng tù; Nguyễn Văn H 06 tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3.2] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều trực tiếp tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức cá độ bóng đá.

Các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn H bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội hai lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng các lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo D, D1, H, đã nộp đủ tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện T, riêng bị cáo H chưa thu lợi bất chính nhưng cũng đã nộp tiền án phí hình sự; các bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính, có hoàn cảnh gia đình khó khăn đây là các tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét, các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1 (H), Nguyễn Thị H (T), Nguyễn Văn H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm, cho các bị cáo hưởng án treo cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Đặng Duy L: Bị cáo L cũng bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội hai lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và các lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cũng đã nộp 400.000 đồng tạm ứng án phí hình sự và được xác nhận là có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử và bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù của bị cáo L, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm..

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đặng Duy L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm; do chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Duy L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 22/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt đối với bị cáo Đặng Duy L.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Duy L phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Đặng Duy L 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 22/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1 (H), Nguyễn Thị H (T) và Nguyễn Văn H.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo D, D1, H.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1 (H), Nguyễn Thị H (T) phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim D 08 (Tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 08 - 9 - 2023).

- Xử phạt bị cáo Trịnh Thị Mỹ D1 (H) 07 (Bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 08 - 9 - 2023).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H (T) 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 08 - 9 - 2023).

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 08 - 9 - 2023).

Giao các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1 (H), Nguyễn Thị H (T) và Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm ngàn đồng*) và 400.000đ (*Bốn trăm ngàn đồng*) do bị cáo Trịnh Thị Mỹ D1 nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Ninh Thuận theo biên lai thu tiền số 0001822 ngày 23/6/2023 và 0001824 ngày 27/6/2023 để đảm bảo thi hành án.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) và 24.633.500đ (*Hai mươi bốn triệu sáu trăm ba mươi ba ngàn năm trăm đồng*) do bị cáo Nguyễn Thị Kim D nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Ninh Thuận theo biên lai thu tiền số 0001833 ngày 16/8/2023 và 0001834 ngày 16/8/2023 để đảm bảo thi hành án.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) do bị cáo Nguyễn Thị H nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Ninh Thuận theo biên lai thu tiền số 0001818 ngày 20/6/2023 để đảm bảo thi hành án.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 400.000đ (*Bốn trăm ngàn đồng*) do bị cáo Nguyễn Văn H nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Ninh Thuận theo biên lai thu tiền số 0001835 ngày 17/8/2023 để đảm bảo thi hành án.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 400.000đ (*Bốn trăm ngàn đồng*) do bị cáo Đặng Duy L nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Ninh Thuận theo biên lai thu tiền số 0001836 ngày 17/8/2023 để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Đặng Duy L phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm; Các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1 (H), Nguyễn Thị H (T), Nguyễn Văn H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 08 – 9 - 2023.

(*Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Thị Mỹ D1 (H), Nguyễn Thị H (T), Nguyễn Văn H*).

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND, TAND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thiện Vinh

